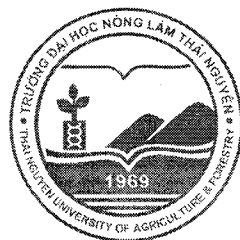


**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



**BÁO CÁO**  
**CÔNG TÁC QUẢN LÝ SINH VIÊN CỦA GIÁO**  
**VIÊN CHỦ NHIỆM VÀ CỐ VẤN HỌC TẬP**  
**NĂM HỌC 2021-2022**

**THÁI NGUYÊN, THÁNG 10 NĂM 2022**

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 10 năm 2022

**BÁO CÁO CÔNG TÁC GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**I. Hiện trạng, thuận lợi và khó khăn trong triển khai thực hiện**

Tổng số sinh viên toàn trường tính đến ngày 30/9/2022 là: 1.727 sinh viên chính quy, trong đó sinh viên liên thông chính quy là 30 sinh viên, văn bằng 2 chính quy là 58 sinh viên; sinh viên trúng tuyển năm 2022 hệ chính quy: 342 sinh viên;

Năm học 2021-2022 toàn trường có 60 giáo viên chủ nhiệm theo Quyết định số: 792/QĐ- ĐHNL-TCCB, ngày 04/10/2021, của Hiệu trưởng (CNTY- 18; NH - 4; KT&PTNT- 4; LN - 6; QLTN - 10; MT - 2; CNSH&CNTP- 9 và VP CTTT - 7);

Phần lớn SV của trường là con em đồng bào các dân tộc thiểu số (chiếm 50-55%) sống ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế khó khăn, sinh viên xét tuyển đầu vào theo học bạ chiếm tỷ lệ cao so với thi tuyển, do vậy công tác GVCN cũng gặp không ít khó khăn;

Công tác Quản lý sinh viên luôn được Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường đặc biệt quan tâm chỉ đạo;

Được sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của Đại học Thái Nguyên, Nhà trường luôn xác định công tác GVCN & CVHT có vị trí, vai trò quan trọng trong tổng thể các hoạt động chung của nhà trường. Ngoài việc đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ của người học, quản lý, tổ chức hoạt động hỗ trợ, phục vụ sinh viên, công tác GVCN còn có nhiệm vụ trực tiếp hướng dẫn sinh viên thực hiện các nhiệm vụ của người học, giáo dục về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp, thẩm mỹ, thể chất cho sinh viên.

**Bảng 1: Thống kê số lượng SV và GVCN lớp năm học 2021-2022**

Khoa	Số SV và GVCN theo QĐ số 792-ĐHNL-TCCB (QĐ GVCN năm học 2021-2022)		Số SV và GVCN theo QĐ số 123-ĐHNL(chế độ làm việc của GV)		Tỷ lệ (+/-)
	Số SV	Số GVCN	Số SV	Số GVCN	
<b>CNSH&amp;CNTP</b>					
1. GVCN lớp CQ	188	8	188	4,7	+ 3,3
2. GVCN lớp TNM	66	1	66	2,2	- 1,2

Khoa LN	Số SV	Số GVCN	Số SV	Số GVCN	Tỷ lệ (+/-)
1. GVCN lớp CQ	107	5	107	2,7	+ 2,3
2. GVCN lớp TNM	119	1	119	4	- 3
<b>VP CTTT</b>					
1. GVCN lớp CQ	242	5	242	6	-1
2. GVCN lớp TNM	86	2	86	2	0
<b>CNTY</b>					
1. GVCN lớp CQ	763	15	763	19	- 4
2. GVCN lớp TNM	273	3	273	9	- 6
<b>Nông học</b>					
1. GVCN lớp CQ	149	4	149	3,7	- 0,3
2. GVCN lớp TNM	102	1	102	3,4	- 2,4
<b>Môi trường</b>					
1. GVCN lớp CQ	68	1	68	1,7	- 0,7
2. GVCN lớp TNM	109	1	109	3,6	- 2,6
<b>Quản lý tài nguyên</b>					
1. GVCN lớp CQ	222	9	222	5,5	+ 3,5
2. GVCN lớp TNM	120	1	120	4	- 3
<b>KT&amp;PTNT</b>					
1. GVCN lớp CQ	80	2	80	2	0
2. GVCN lớp TNM	90	2	90	3	- 1
<b>Tổng</b>	<b>2784</b>	<b>60</b>	<b>2784</b>	<b>76,5</b>	<b>- 16,5</b>

**Ghi chú:** Căn cứ vào QĐ số 123/QĐ-ĐHNL, ngày 04/02/2021, V/v chế độ làm việc của giảng viên trường ĐHNL, cụ thể:

Theo tổng số sinh viên hiện có thì cần **76,5 GVCN (77 GVCN)**, nhưng thực tế theo QĐ số 792-ĐHNL-TCCB thì chỉ có **60 GVCN** :

## **II. Kết quả thực hiện công tác GVCN&CVHT, trong năm học 2021 - 2022**

### **2.1. Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện**

Công tác chỉ đạo, triển khai việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước; văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành của Bộ giáo dục và đào tạo, Đại học Thái Nguyên và văn bản quản lý nội bộ liên quan đến tổ chức và hoạt động của đơn vị.

Trong năm học 2021-2022, phòng CT HSSV tiếp tục thực hiện các văn bản về công tác GVCN&CVHT đã ban hành:

Quyết định số:1588/QĐ-ĐHNL-HSSV, ngày 01/11/2018 của Hiệu trưởng trường ĐHNL V/v ban hành quy định về công tác GVCN lớp, cố vấn học tập đối với chương trình đào tạo hệ chính quy tại trường ĐHNL;

Quyết định số:1589/QĐ-ĐHNL-HSSV, ngày 01/11/2018 của Hiệu trưởng trường ĐHNL về chức năng nhiệm vụ của BCS lớp hệ đào tạo chính quy;

Quyết định số: 344/QĐ-ĐHNL ngày 25/3/2019, Quyết định ban hành quy định đánh giá kết quả rèn luyện cho sinh viên trường Đại học Nông Lâm hệ chính quy;

Quyết định số: 198/QĐ-ĐHNL ngày 23/3/2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm ban hành Quy chế công tác người học tại trường Đại học nông lâm, Đại học Thái Nguyên đối với chương trình đào tạo đại học, áp dụng trong Trường Đại học Nông Lâm;

Trong năm học 2021-2022 toàn trường tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới công tác HSSV theo hướng chăm sóc, tư vấn hỗ trợ, phục vụ và dịch vụ cho sinh viên” theo quyết định số 1167/QĐ-ĐHNL, ngày 22/8/2018 của Hiệu trưởng;

Nhà trường phân công phòng CT HSSV là đơn vị tham mưu cho Trường về công tác sinh viên, mỗi khoa có 01 Phó trưởng khoa phụ trách về CT HSSV và đội ngũ Thầy cô làm công tác GVCN & CVHT; trường thực hiện công tác phân cấp mạnh mẽ cho các khoa trong công tác quản lý sinh viên tại Quyết định số: 1313 ngày 30/9/2015 của Hiệu trưởng.

## **2.2. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho sinh viên**

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên luôn được nhà trường quan tâm và xác định là nhiệm vụ quan trọng có vị trí hàng đầu trong mọi giai đoạn. Trong năm học vừa qua, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường, sự phối hợp của các đơn vị, các tổ chức đoàn thể, các khoa, tập thể giáo viên chủ nhiệm lớp và sinh viên, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên của nhà trường được triển khai với nhiều các nội dung:

Tiếp tục triển khai các nội dung giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống đến sinh viên qua nhiều hình thức theo nội dung đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020” trong ngành giáo dục được ban hành kèm theo Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Triển khai các văn bản về An toàn giao thông; phòng, chống tội phạm buôn bán người, tội phạm giết người và phòng chống tội phạm ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội tới sinh viên. Đặc biệt làm tốt công tác tuyên truyền tới 100% SV về chấp hành nghiêm chỉnh quy định trong công tác phòng, chống đại dịch Covid-19.

Tổ chức Tuần sinh hoạt công dân HSSV cho sinh viên đầu khóa K53 bằng hình thức online; sinh viên giữa khóa và cuối khóa;

Phối hợp với Đoàn TN, Hội SV tổ chức tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống, vận động đoàn viên, thanh niên, sinh viên tham gia phòng, chống các hoạt động tuyên truyền trái pháp luật. Triển khai tới sinh viên hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động phòng, chống ma túy”.

Phối hợp với Chi cục phòng chống TNXH của Sở lao động - TBXH tỉnh Thái Nguyên tuyên truyền cho sinh viên với chuyên đề: Tăng cường phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật và phòng, chống ma túy học đường.

Vào đầu năm học đã kiện toàn bộ máy quản lý sinh viên từ Phòng, Khoa đến giáo viên chủ nhiệm (GVCN) và Ban cán sự (BCS) của các lớp. Rà soát và hoàn thiện, ban hành các văn bản liên quan đến công tác HSSV.

Tăng cường sự phối hợp giữa phòng công tác HSSV với BCN các Khoa và tổ chức đoàn thể, phát huy vai trò của Đoàn thanh niên, Hội SV trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho sinh viên trong toàn trường.

Kết hợp việc quản lý chặt chẽ sinh viên giữa gia đình và nhà trường bằng nhiều hình thức.

Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn, cơ quan chức năng như: công an tỉnh, công an Thành phố, công an xã Quyết Thắng, Y tế và các cấp Chính quyền ở địa phương trong công tác đào tạo, rèn luyện đạo đức, quản lý sinh viên và công tác an ninh trật tự.

### **2.3. Các hoạt động ngoại khóa của sinh viên**

Hoạt động ngoại khóa được Đoàn Thanh niên xây dựng triển khai, đánh giá trên phần mềm với nội dung các hoạt động phong phú đã thu hút được số lượng sinh viên tham gia đông đủ, đạt kết quả rất khả quan, cụ thể:

**Bảng 2: Các hoạt động ngoại khóa của sinh viên năm học 2021 – 2022**

<b>STT</b>	<b>Nội dung các hoạt động</b>	<b>Số lượng sinh viên tham gia</b>
1	Số hoạt động ngoại khóa được phép tổ chức	520
2	Tổng số đoàn viên tham gia	1.732
3	Tổng số lượt đoàn viên tham gia	14.335
4	Thể dục thể thao	90
5	Khoa học học thuật	52
6	Văn hóa nghệ thuật	31
7	Tình nguyện thiện nguyện	64
8	Giáo dục chính trị tư tưởng	24
9	Hoạt động theo triệu tập	66
10	Các ngày Lễ, ngày Kỷ niệm...	93

*Nguồn: Đoàn TN, Hội sinh viên cung cấp*

TT	Đơn vị	Tổng Số SV	Số SV tham gia	Tỷ lệ %
1	Khoa Nông học	98	96	97,96
2	Khoa CNTY	546	540	98,90
3	Khoa Lâm nghiệp	62	60	96,77
4	Khoa QLTN	127	127	100,00
5	Khoa Môi trường	55	55	100,00
6	Khoa CNSH&CNTP	128	128	100,00
7	Khoa KT&PTNT	42	42	100,00
8	VP CTTT	95	91	95,79
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.153</b>	<b>1.139</b>	<b>98,78</b>

**Bảng 4: Tổng hợp số liệu sinh viên các khoa tham gia BHYT năm 2021-2022**

(Tình hình dịch Covid 19 diễn ra sinh viên chỉ học tập trung học kỳ II năm học, do vậy số buổi sinh hoạt lớp và báo cáo kết quả có 5 tháng trong năm học)  
 Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2022

TT	Các chỉ tiêu/tiêu chí	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Tăng/giảm
1	Vào phần mềm IU	100%	100%	-
2	Bảo hiểm y tế	98.19	99.20	Tăng 1.01%
3	Sinh viên bị kỷ luật	59	35	Giảm 24 sv

**Bảng 3: Tổng hợp một số kết quả của công tác GVCN**

thường xuyên vào phần mềm trên hệ thống IU để tư vấn, hỗ trợ cho SV đăng ký học;

quy cụ thể là: kết quả tham gia BHYT của SV đạt 99,20%; GVCN&CVHT đã 01/11/2018 về công tác GVCN lớp, CVHT đối với chương trình đào tạo hệ chính

- GVCN đã thực hiện tốt quyết định số: 1588/QĐ-DHNL-HSSV ngày quyết được nhiều nhưng vướng mắc của sinh viên;

- Công tác tư vấn cho sinh viên đi vào nền nếp và hoạt động có hiệu quả, giải

phần đầu học tập và tu dưỡng đạo đức;

công tác quản lý SV cũng như tư vấn học tập, giúp cho sinh viên có định hướng

- Các thầy cô được phân công làm công tác GVCN&CVHT có kế hoạch trong công tác quản lý SV;

- GVCN đã có nhiều cố gắng thực hiện các quyết định của Hiệu trưởng trong

- Ban Chủ nhiệm các khoa đã quan tâm đến công tác quản lý SV của GVCN;

chế độ chính sách đối với những CBGV làm công tác GVCN phù hợp;

- Xây dựng được kế hoạch kiểm tra đôn đốc công tác GVCN, đồng thời có công tác GVCN&CVHT;

- Nhà trường có tập thể đội ngũ Thầy, Cô giáo có tinh thần trách nhiệm trong

**2.4. Công tác thực hiện nhiệm vụ, quyền lợi, chức trách được giao**

Sinh viên K53 nhập học: 466 sinh viên tham gia BHYT 100%

Tổng SV toàn trường tham gia BHYT 1.586 sinh viên, đạt tỷ lệ 99,20%

Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2022

Công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên đã được đội ngũ GVCN & CVHT triển khai tốt trong năm học, kết quả khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước khi tốt nghiệp được thể hiện qua bảng 5, cụ thể:

**Bảng 5: Khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước khi tốt nghiệp**

Tiêu chí đánh giá	Kém	Trung bình	Khá	Tốt
1. Sinh viên được cung cấp đầy đủ những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho 42 công việc theo ngành tốt nghiệp	0,56	1,12	20,79	77,53
2. Mức độ tự tin về kiến thức, kỹ năng của sinh viên khi tốt nghiệp	0,00	2,81	26,97	70,22
3. Mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo	0,00	1,12	21,91	76,97

Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2022

## 2.5. Kết quả về học tập, nghiên cứu khoa học, khen thưởng của sinh viên

### 2.5.1. Kết quả học tập và rèn luyện

Để thấy rõ những thành tích của công tác GVCN được thể hiện qua các kết quả học tập rèn luyện, khen thưởng, kỷ luật, sinh viên ưu tú được kết nạp Đảng và số sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học.

So sánh kết quả học tập và rèn luyện của từng học kỳ của năm học 2020 - 2021 và năm học 2021 - 2022 thể hiện qua bảng sau:

**Bảng 6. Kết quả học tập và rèn luyện học kỳ I**

Kết quả học tập (%)						
Năm học		Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB	Yếu kém
2020-2021	Học kỳ 1	5,89	11,51	32,37	26,84	23,39
2021-2022		9,33	18,32	43,00	20,08	13,08
Tăng/giảm		+ 3,44	+ 6,81	+ 10,63	- 6,76	- 10,31
Kết quả rèn luyện (%)						
Năm học		Xuất sắc	Tốt	Khá	TB	Yếu kém
2020-2021	Học kỳ I	31,28	32,64	26,20	7,80	2,09
2021-2022		32,32	49,41	15,23	2,54	0,50
Tăng/giảm		+ 1,04	+ 16,77	- 10,97	- 5,26	- 1,63

**Bảng 7. Kết quả học tập và rèn luyện học kỳ II**

<b>KẾT QUẢ HỌC TẬP (%)</b>						
<b>Năm học</b>		<b>Xuất sắc</b>	<b>Giỏi</b>	<b>Khá</b>	<b>TB</b>	<b>Yếu</b>
2020-2021	Học kỳ II	7,25	14,75	39,16	24,66	14,10
2021-2022		10,07	12,35	28,53	29,04	20,00
<i>Tăng/giảm</i>		+ 2,82	- 2,40	- 10,63	+ 4,38	+ 5,90
<b>KẾT QUẢ RÈN LUYỆN (%)</b>						
<b>Năm học</b>		<b>Xuất sắc</b>	<b>Tốt</b>	<b>Khá</b>	<b>TB</b>	<b>Yếu</b>
2020-2021	Học kỳ II	34,88	38,49	21,57	4,17	0,88
2021-2022		25,20	41,07	19,21	10,69	3,83
<i>Tăng/giảm</i>		- 9,68	+ 2,58	- 2,36	+ 6,52	+ 2,95

*Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2022*

Qua kết quả của bảng trên cho thấy: sinh viên đạt kết quả học tập xuất sắc tăng trong cả 2 kỳ, nhưng kết quả rèn luyện xuất sắc tăng lên trong học kỳ I và giảm trong kỳ II của năm học 2021-2022;

#### 2.5.2. Kết quả sinh viên có thành tích cao được khen thưởng

**Bảng 8: So sánh sinh viên có thành tích cao được khen thưởng trong năm học 2020 - 2021 với năm học 2021 - 2022**

<b>Danh hiệu</b>	<b>2020 - 2021</b>		<b>2021-2022</b>		<b>So sánh</b>
	<b>Số lượng</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>	
Xuất sắc	57	4,59	44	3,24	Giảm 1,49 %
Giỏi	147	11,85	141	10,37	Tăng 0,41 %
Tiên tiến	441	35,54	0	0	0

*Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2022*



2.5.3. Kết quả nghiên cứu khoa học

**Bảng 9: Số đề tài sinh viên NCKH năm học 2021 - 2022**

TT	Khoa	Số đề tài	Số SV tham ra	Tỷ lệ %
1	Khoa Nông học	4	21	17,07
2	Khoa CNTY	15	137	18,36
3	Khoa Lâm nghiệp	5	21	22,58
4	Khoa QLTN	6	25	13,02
5	Khoa MT	4	22	27,84
6	Khoa CNSH&CNTP	15	59	32,06
7	Khoa KT&PTNT	3	14	18,18
8	VP CTTT	5	22	17,60
<b>Tổng cộng</b>		<b>57</b>	<b>321</b>	<b>19,82</b>

Nguồn: Đoàn TN, Hội sinh viên cung cấp

2.5.4. Kết quả sinh viên phấn đấu được kết nạp Đảng

**Bảng 10: Kết quả sinh viên kết nạp Đảng, năm học 2021 – 2022**

TT	Đơn vị	Số SV được kết nạp	Tỷ lệ %/Tổng số SV
1	Khoa Nông học	4	5,19
2	Khoa CNTY	5	0,76
3	Khoa Lâm nghiệp	1	1,07
4	Khoa QLTN	9	4,86
5	Khoa Môi trường	0	0
6	Khoa CNSH&CNTP	0	0
7	Khoa KT&PTNT	0	0
8	VP CTTT	2	2,50
<b>Tổng cộng</b>		<b>21</b>	<b>1,30</b>

Nguồn: VP Đảng ủy cung cấp

Bên cạnh một bộ phận lớn sinh viên có nhiều cố gắng trong học tập và rèn luyện, vẫn còn có sinh viên vi phạm quy chế bị kỷ luật, cụ thể năm 2021-2022 là 35 SV (vi phạm quy chế học tập, thi cử 32 SV; vi phạm khác 3 SV); (trong đó: buộc thôi học 03 SV; khiển trách 32 SV);

**Bảng 11: So sánh sinh viên bị kỷ luật giữa các khoa**

Khoa	Hình thức kỷ luật				Cộng	%/ $\Sigma$ số
	Buộc thôi học	Đình chỉ	Cảnh cáo	Khiển trách		
Nông học	0	0	0	4	4	3,25
Chăn nuôi thú y	0	0	0	16	16	2,14
Lâm nghiệp	1	0	0	2	3	1,03
Quản lý tài nguyên	0	0	0	5	5	2,60
Môi trường	1	0	0	3	4	1,07
CNSH & CNTP	1	0	0	1	2	1,09
KT & PTNT	0	0	0	1	1	1,30
Văn phòng CTTT	0	0	0	0	0	0,00
<b>Tổng cộng</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>32</b>	<b>35</b>	<b>2,16</b>

*Nguồn: phòng CT HSSV, năm 2022*

## 2.6. Đánh giá những điểm mạnh

- Thống nhất trong toàn trường về công tác quản lý sinh viên từ Nhà trường, phòng chức năng (CT- HSSV), Ban chủ nhiệm các khoa, GVCN đến BCS các lớp;

- GVCN theo dõi và quản lý được SV qua hệ thống IU, gmail tên miền tuaf.edu.vn, các mạng xã hội khác;

- GVCN sinh hoạt lớp theo quy định (đặc biệt trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát GVCN đã chủ động kết nối với sinh viên qua các kênh thông tin để nắm bắt tình hình sức khỏe của sinh viên) đồng thời nắm bắt được tình hình diễn biến về tư tưởng, học tập của sinh viên;

- BCN các khoa sát sao trong việc chỉ đạo, quán triệt nâng cao nhận thức về chức trách nhiệm vụ của GVCN;

- Trong năm học do dịch bệnh Covid - 19 diễn biến phức tạp, tuy nhiên các văn bản, thông báo của Nhà trường về công tác GVCN & CVHT vẫn được các giáo viên triển khai theo quy định, do vậy kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên đạt được thành tích đáng kể;

## 2.7. Một số điểm hạn chế, tồn tại

- Vẫn còn có giáo viên chưa thực sự tâm huyết với công tác GVCN nhất là đối với công tác Cố vấn hỗ trợ học tập cho sinh viên để sinh viên có kết quả cao trong học tập;

- Vẫn còn tình trạng Giáo viên chủ nhiệm lớp chậm nộp báo cáo sinh hoạt lớp hoặc không nộp báo cáo;

- Nắm bắt số liệu sinh viên do lớp mình quản lý chưa chặt chẽ, danh sách nhiều khi thiếu chính xác, dẫn đến việc báo cáo tình hình sinh viên của các đơn vị còn chậm;

- Sinh viên vi phạm nội quy, quy chế tuy giảm so với năm 2020-2021; nhưng vẫn còn và chủ yếu vi phạm quy chế thi, kiểm tra;

- Do sinh viên học tập trực tuyến dẫn đến công tác đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên còn chưa sát với tình hình thực tế;

## **2.8. Giải pháp khắc phục**

- Tăng cường sự phối hợp giữa các Phòng ban chức năng và BCN các khoa trong việc kiểm tra, giám sát công tác QLSV, sinh hoạt lớp của GVCN & CVHT;

- BCN các khoa cần sát sao hơn trong việc nâng cao trách nhiệm đối với công tác quản lý SV của GVCN, phối hợp việc triển khai các công việc của Nhà trường theo đúng thời gian quy định;

- BCN các khoa, VP CTTT triển khai kế hoạch của Nhà trường trong nội dung công văn từng tháng đối với GVCN để phổ biến đến sinh viên biết và thực hiện;

- Tiếp tục tăng cường đôn đốc công tác GVCN trong toàn trường.

## **2.9. Kiến nghị**

- Nhà trường tiếp tục quan tâm, đầu tư hơn nữa trong chỉ đạo công tác quản lý SV, đặc biệt trong công tác quản lý, hỗ trợ sinh viên;

- Nhà trường có hướng dẫn chỉ đạo trong công tác đề xuất GVCN của các đơn vị trong tình hình thực tế;

- Nhà trường chỉ đạo các đơn vị đào tạo, phục vụ đào tạo, Đoàn thanh niên phối hợp làm tốt công tác quản lý HSSV trong học tập và rèn luyện ;

## **III. Phương hướng, nhiệm vụ năm học 2022-2023**

Tăng cường công tác nắm bắt tình hình chính trị tư tưởng trong sinh viên, chủ động và phối hợp với Công an, chính quyền các cấp để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan tới sinh viên, không để sinh viên tham ra vào các tổ chức hoạt động trái phép chống phá Đảng, Nhà nước, tụ tập gây rối an ninh trật tự ATXH.

Ban chủ nhiệm các khoa, VP CTTT đôn đốc, giám sát, kiểm tra đánh giá, phân loại công tác giáo viên chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong công tác QLSV.

Các phòng chức năng phối hợp với các đơn vị đào tạo để nâng cao trách nhiệm và hiệu quả trong công tác tư vấn, hỗ trợ đối với các sinh viên tốt nghiệp muộn của Nhà trường.

Ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong công tác sinh viên; công tác quản lý sinh viên nội ngoại trú và thực hiện tốt quản lý thông tin trên Internet và các mạng xã hội.

Công tác GVCN là công việc hết sức quan trọng, để làm tốt các nhiệm vụ GVCN và CVHT mỗi Thầy, cô trong khoa và Nhà trường phải thực sự là lực lượng chủ chốt và trực tiếp trong công tác quản lý, giáo dục và rèn luyện SV, hướng dẫn SV học tập;

Trên đây là những kết quả đã đạt được trong công tác chủ nhiệm lớp và cố vấn học tập cho sinh viên của GVCN nhà trường trong năm học 2021- 2022 và phương hướng thực hiện trong năm học 2022-2023.

